

TRƯỜNG MỸ THUẬT ĐÔNG DƯƠNG NHỮNG ĐÓNG GÓP CHO NỀN MỸ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

Trường Mỹ Thuật Đông Dương, tiền thân của Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam được thành lập ngày 27 Tháng 10 năm 1924 theo sắc lệnh của Toàn quyền Đông Dương do Martial Merlin ký. Trường Mỹ thuật Đông Dương ra đời có vai trò to lớn, là tiền đề cho sự hình thành và phát triển của Mỹ thuật Việt Nam hiện đại. Sự hình thành của Trường Mỹ thuật Đông Dương đã tạo cơ sở khoa học, làm phong phú hơn nghệ thuật dân tộc, là cầu nối giữa nghệ thuật truyền thống với nghệ thuật nhân loại, giữa nghệ thuật phương Đông với nghệ thuật phương Tây, nơi đào tạo nên các thế hệ họa sĩ, nhà điêu khắc tên tuổi cho nền mỹ thuật tạo hình của dân tộc.

1. Trường Mỹ thuật Đông Dương, bước ngoặt của lịch sử mỹ thuật Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại

Sau nhiều nỗ lực, Trường MTĐD đã được ký quyết định thành lập vào năm 1924 với vai trò to lớn của họa sĩ Victor Tardieu (1924-1937), vị hiệu trưởng người Pháp đầu tiên của nhà trường và tiếp theo đó là Evariste Jonchère (1938-1945). Với niềm yêu mến phong cảnh, văn hóa và nghệ thuật truyền thống dân tộc Việt Nam, Victor Tardieu đã quyết định ở lại đây để hoàn thành sứ mệnh lớn lao là đào tạo các nghệ nhân thành họa sĩ, nhà điêu khắc chuyên nghiệp.

Sự ra đời của Trường MTĐD có ý nghĩa to lớn, đánh dấu sự ra đời của một trường đào tạo mỹ thuật bậc đại học chính quy, bài bản đầu tiên không chỉ của Việt Nam mà còn của các nước Đông Dương. Kỳ thi tuyển đầu tiên của Trường MTĐD vào ngày 5 tháng 10 năm 1925, có 270 thí sinh đến từ Hà Nội, Huế, Sài Gòn, Phnom Pênh và Vientiane để lấy 10 sinh viên chính thức và 12 sinh viên dự tuyển cho kỳ thi năm sau [7]. Trước năm 1925, ở Đông Dương chỉ có trường trung cấp nghệ thuật do người Pháp thành lập nhằm đào tạo các thợ thủ công và công nhân mỹ thuật chuyên nghiệp bao gồm các trường như: École d'art indigène de Bien Hoa (Trường Nghệ thuật bản xứ Biên Hòa), École d'art indigène de Thu Dau Mot (Trường Nghệ thuật bản xứ Thủ Dầu Một), École des Arts appliqués de Hanoi (Trường Nghệ thuật Ứng dụng Hà Nội), Trường Nghệ thuật Phnom Pênh, École de Dessin de Gia đình (Trường vẽ Gia Định) [2.tr122].

Trường MTĐD ra đời là tiền đề cho sự khởi dựng nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại với lĩnh vực hội họa, đồ họa và điêu khắc. Theo những tài liệu còn lưu giữ, các hoạt động và nội dung chương trình giảng dạy của trường được mô phỏng theo Trường Mỹ thuật Quốc gia Paris năm 1793 đồng thời tích hợp một khóa đào tạo chuyên sâu về nghệ thuật truyền thống Việt Nam [1]. Trước khi có trường MTĐD, Việt Nam vốn có một nền mỹ thuật truyền thống giàu bản sắc với tượng thờ, tranh dân gian... mang tính trang trí, cách điệu được sáng tạo dưới bàn tay khéo léo của các nghệ nhân theo hình thức phường nghề, cha truyền con nối. Với chương trình đào tạo của Trường MTĐD, việc đào tạo mỹ thuật Việt Nam thế kỷ XX bước sang một giai đoạn mới. Đó là sự tiếp nhận nền giáo dục văn minh của Pháp với những bài nghiên cứu cơ bản về hình họa, giải phẫu tạo hình, luật viễn cận, bố cục, màu sắc... Bên cạnh đó là các môn học tìm hiểu về lịch sử mỹ thuật, mỹ học nhằm nâng cao tư duy thẩm mỹ, đánh thức ý tưởng sáng tạo của người nghệ sỹ. Từ đây các tác phẩm mỹ thuật tạo hình của Việt Nam chính thức có tên tác giả, năm sáng tác, chất liệu, đánh dấu sự kết thúc một thời kỳ khuyết danh tác giả trong nền mỹ thuật cổ Việt Nam.

Theo chương trình giảng dạy tổng quát của Trường MTĐD được phê chuẩn vào năm 1924, có ba ngành học chính là Vẽ, hội họa, điêu khắc; Trang trí; Kiến trúc. Trong đó sinh viên hội

họa và điêu khắc lần đầu tiên được tiếp cận với phương pháp nghiên cứu tạo hình khoa học của Phương Tây qua các môn như vẽ chân dung người mẫu thật, vẽ cây, giải phẫu, luật xa gần. Theo các thầy giáo Pháp, điểm yếu của nghệ nhân An Nam là thiếu kiến thức về giải phẫu và viễn cận [2]. Để khắc phục điều này, sinh viên sẽ được học vẽ giải phẫu cơ thể để có được kiến thức chuyên sâu về cấu tạo cơ thể con người, cấu trúc xương, khối cơ bắp. Những kiến thức nền tảng đó cho phép họ giải phóng khỏi những khuôn mẫu tạo hình nhất định [2]. Môn viễn cận giúp sinh viên hiểu được qui luật xa gần, tránh biến dạng hình thể đối tượng trong xây dựng tác phẩm. Các bài luyện trí nhớ thị giác được thường xuyên vận dụng như bài vẽ mẫu người thật hoặc cây cối theo trí nhớ. Các bài học vẽ ngoài trời cũng được tổ chức thường xuyên với chủ đề phong cảnh, sinh hoạt, lao động... Theo thầy Tardieu chỉ khi nào sinh viên có kỹ thuật vững vàng mới có thể sáng tạo. Rất nhiều tranh vẽ trực họa đẹp trên các chất liệu như chì than, bút sắt, phấn màu, thuốc nước, bột màu, mực nho được các họa sĩ Nguyễn Nam Sơn, Tô Ngọc Vân, Lưu Văn Sơn, Nguyễn Tiến Chung sáng tác trong thời gian này.

Trong chương trình giảng dạy này, thầy Tardieu còn đưa vào bộ môn mỹ học và nghiên cứu lịch sử nghệ thuật phương Tây trong năm đầu tiên và lịch sử Viễn Đông cho hai năm tiếp theo. Chương trình này đã cho thấy một sự tổng hợp thú vị về việc học tập nghệ thuật thuộc địa để tìm kiếm bản sắc và chủ nghĩa hiện đại nhằm đào tạo sinh viên trở thành những nghệ sỹ xuất sắc và nhà thực hành có học thức. Về chất liệu, lần đầu tiên sinh viên mỹ thuật được làm quen với chất liệu và kỹ thuật vẽ tranh sơn dầu, màu nước, phấn màu của phương Tây. Những kiến thức mới mẻ về kỹ thuật, chất liệu phương Tây, về cấu trúc cơ thể người, luật xa gần cũng như màu sắc đã bổ sung cho nền mỹ thuật dân gian truyền thống Việt Nam. Sự tiếp xúc với kỹ thuật hội họa, điêu khắc phương Tây cùng nền nghệ thuật hiện đại Pháp một cách bài bản, khoa học đã đóng góp cho sự hoàn thiện hệ thống giáo dục mỹ thuật bậc đại học chuyên nghiệp của Việt Nam.

Bên cạnh đó, các sinh viên Việt Nam luôn được khuyến khích phát huy bản sắc nghệ thuật truyền thống của đất nước. Nghiên cứu, vận dụng những kiến thức cơ bản như hình họa cổ điển và các yếu tố tạo hình mang phong cách lãng mạn, ấn tượng nhưng trong mỗi tác phẩm của các họa sĩ vẫn truyền tải được tâm hồn dân tộc qua lối vẽ gợi nét, mảng phẳng ước lệ đậm chất phương Đông. Ngoài sự tiếp xúc trực tiếp với hội họa châu Âu, sinh viên trường MTĐĐ còn được học tập các tác phẩm hội họa truyền thống của Trung Quốc và Nhật Bản như tranh thủy mặc, tranh khắc gỗ. Điều này có được là nhờ chủ trương đào tạo đặc biệt và linh hoạt của Victor Tardieu “theo đúng chương trình học tập của trường mỹ thuật Châu Âu nhưng sáng tác hướng về các chất liệu Á Đông” [7, tr.13]. Hiệu trưởng Victor Tardieu đã bỏ nhiều công sức sưu tầm phiên bản tranh lụa Trung Quốc đời Đường, phiên bản tranh lụa, tranh khắc gỗ Nhật Bản thế kỷ XVII, cho người đi Vân Nam mua lụa, bút, vẽ làng Bưởi đặt giấy dó, gỗ thị để sinh viên có vật liệu sáng tác. Theo ông, điều cần làm là giúp các sinh viên tìm lại được ý nghĩa và nguồn cảm hứng từ nghệ thuật truyền thống của dân tộc. Dựa trên sự phát huy sở trường của từng sinh viên, phương pháp giảng dạy này nhằm “giữ gìn và phát triển cảm xúc cá nhân của mỗi học trò” [2, tr.148]. Theo Victor Tardieu, sáng tạo tùy thuộc vào từng cá nhân, việc giảng dạy thành công khi phát triển được phong cách của mỗi học trò [2.].

Có thể thấy ở giai đoạn Đông Dương, các chất liệu mỹ thuật truyền thống của Việt Nam đã được khai thác thành công để trở thành những thể loại mỹ thuật hiện đại Việt Nam mang đậm sắc thái riêng. Lụa, khắc gỗ tiếp tục được thử nghiệm, sáng tác góp phần vào sự phát triển các thể loại mỹ thuật mới của Việt Nam [7]. Trong đó tranh lụa đã được phát triển lên một tầm cao mới chinh phục được người thưởng ngoạn trong và ngoài nước. Thế hệ đầu tiên là Nguyễn Phan Chánh, Lê Phổ, Lê Thị Lựu, Lê Văn Đệ... tiếp đó là Nguyễn Văn Long, Tôn Thất Đào, Nguyễn Tiến Chung, Lương Xuân Nhị... Những tác phẩm của họ cùng với các thế hệ họa sĩ sau này đã tạo nên một hành trình của chất liệu tranh lụa, chứng minh khả năng trở thành tiếng nói riêng của hội họa Việt Nam. Đặc biệt từ chất liệu sơn ta trong nghệ

thuật trang trí truyền thống đã được các sinh viên của Trường MTĐD thể nghiệm và phát triển thành tranh sơn mài hội họa. Ngoài những bảng màu truyền thống, việc tìm thêm chất liệu với trắng bạc, vỏ trứng, xanh lam... đã mở rộng khả năng biểu đạt của sơn mài tạo nên những hòa sắc mới mẻ và vẻ lộng lẫy cho tác phẩm. Sơn ta, một chất liệu dân gian truyền thống đã được sáng tạo với bảng màu độc đáo cùng các thủ pháp tạo hình kết hợp nhuần nhuyễn Âu - Á để trở thành thể loại tranh sơn mài được thế giới thừa nhận và ngưỡng mộ. Tranh sơn mài giai đoạn này có những tên tuổi tiêu biểu như: Nguyễn Gia Trí, Trần Quang Trân, Trần Văn Cẩn, Hoàng Trầm, Huỳnh Văn Gấm, Nguyễn Văn Ty... [1].

Hội họa, đồ họa Việt Nam giai đoạn 1925 - 1945 đã khai thác được ưu thế không chỉ về chất liệu mà cả về các yếu tố tạo hình truyền thống Việt ước lệ tượng trưng cùng lối tạo hình châu Âu hiện thực pha ấn tượng để hình thành phong cách Mỹ thuật Đông Dương. Các chất liệu tạo hình Phương Tây như sơn dầu, màu nước, phấn màu... luôn được sáng tác song hành cùng các chất liệu truyền thống phương Đông như sơn mài, khắc gỗ, lụa, mực nho, màu thiên nhiên và giấy dó truyền thống của Việt Nam. Ngay cả khi sáng tác trên chất liệu sơn dầu phương tây, những tác phẩm hội họa giai đoạn Đông Dương cũng đã cho thấy khả năng thể hiện nhuần nhuyễn tâm hồn, tình cảm và phong cách riêng của từng họa sĩ. [5]

Có thể thấy Mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1925 - 1945 đã được tiếp biến, tạo cơ sở cho sự phát triển mạnh mẽ của mỹ thuật ở những giai đoạn kế tiếp. Các họa sĩ Việt Nam được đào tạo bài bản để trở thành đội ngũ nghệ sĩ tạo hình nòng cốt của hội họa, điêu khắc, chính họ là những nghệ sĩ đã đưa mỹ thuật của dân tộc ra thế giới từ những thập niên đầu thế kỷ XX. Họ vận dụng những sáng tạo của mình để tạo nên những hình tượng nghệ thuật cô đọng, sâu lắng, đậm chất Á Đông trên nhiều chất liệu.

Cùng với sự ra đời Trường MTĐD, các tác phẩm mỹ thuật của thầy và trò nhà trường đã tham gia nhiều cuộc triển lãm trong và ngoài nước giành được nhiều giải thưởng có giá trị, khẳng định vị trí của cái nôi đào tạo các thế hệ họa sĩ, nhà điêu khắc cho nền mỹ thuật hiện đại Việt Nam. Năm 1929, triển lãm đầu tiên các tác phẩm của sinh viên trường Mỹ thuật Đông Dương đã tạo được ấn tượng đẹp trong mắt công chúng. Cuộc triển lãm vào năm 1931 với tên gọi “Triển lãm thuộc địa quốc tế Paris” mang tính lịch sử bước ngoặt ở Việt Nam thời bấy giờ, tác giả nòng cốt là những sinh viên xuất sắc của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương. Triển lãm đã khẳng định được vị trí, khả năng sáng tạo của các họa sĩ Việt Nam. Năm 1932 các tác phẩm của sinh viên nhà trường tiếp tục được mang đi triển lãm tại Rome, Italia. Năm 1933, triển lãm tại khu vực Cologne, Pháp. Năm 1933, triển lãm tại Salon của các nghệ sĩ Việt tại Paris có các họa sĩ như Nam Sơn, Lê Văn Đệ, Lê Phổ. Năm 1934, triển lãm tranh sinh viên của trường tại Milan, Italia... Ngoài triển lãm do các Hiệp hội tổ chức như Sadeai, Farta... năm 1935, 1936 còn có triển lãm năm 1938 của hiệp hội các nghệ sĩ Đông Dương... Năm 1943 có triển lãm Duy Nhất, Farta... Ngoài ra còn có các triển lãm cá nhân, triển lãm giao lưu với Nhật... Những sự kiện triển lãm này đã tạo nên tiếng vang, khẳng định vị trí của các họa sĩ Mỹ Thuật Đông Dương trong và ngoài nước.



H1. Thầy trò trường Mỹ thuật Đông Dương, Nguồn: Ảnh tư liệu do gia đình Kiến trúc sư Nguyễn Ngọc Ngoạn cung cấp.

2. Trường Mỹ thuật Đông Dương, nơi đào tạo những thế hệ họa sĩ, nhà điêu khắc tên tuổi góp phần khởi dựng nền mỹ thuật tạo hình dân tộc

Ra đời trong một thời gian ngắn ngủi cùng bối cảnh chính trị nhiều biến động nhưng vai trò và đóng góp của trường MTĐD rất to lớn đối với lịch sử mỹ thuật Việt Nam. Trong 20 năm tồn tại (1925-1945) của trường Mỹ thuật Đông Dương đã đào tạo được 128 sinh viên trong đó có 118 sinh viên hội họa và 10 sinh viên điêu khắc [5, tr20]. Đây được xem là cái nôi đào tạo nhiều thế hệ họa sĩ, nhà điêu khắc đã đi vào lịch sử nghệ thuật Việt Nam. Những thế hệ sinh viên đầu tiên của trường MTĐD tốt nghiệp và tiếp tục hoạt động sáng tạo theo đúng chuyên ngành của họ với những thành tích đáng nể. Những họa sĩ như Lê Phổ, Nguyễn Phan Chánh, Tô Ngọc Vân, Trần Văn Cẩn, Hoàng Tích Chù... đều là những họa sĩ thành danh, có đóng góp lớn cho nền mỹ thuật Việt Nam. Trong đó họa sĩ Tô Ngọc Vân, Trần Văn Cẩn, Trần Đình Thọ những sinh viên của trường MTĐD tiếp tục là những vị Hiệu trưởng của nhà trường trong những giai đoạn kế tiếp.

Trường MTĐD đã cống hiến một tầng lớp họa sĩ tiên phong cho nền hội họa Việt Nam hiện đại. Những họa sĩ này, tiếp thu và dẫn mình vào nền nghệ thuật mới với tất cả lòng say mê cùng ý thức thẩm mỹ vững vàng. Chúng ta có thể xem lại những bức tranh đặc sắc của một số danh họa tiêu biểu thời ấy, những cảnh sắc với gam nâu đen, cũ kỹ, êm đềm và thơ mộng mang đặc trưng Việt trong tranh Nguyễn Phan Chánh được dư luận Pháp đặc biệt chú ý tại Paris năm 1931. Đó là những phong cảnh, sinh hoạt đậm chất Á đông của Lương Xuân Nhị, Nguyễn Gia Trí, Nguyễn Đỗ Cung, những thiếu nữ đầy lãng mạn đang xõa tóc gội đầu, ngồi trước bình phong cũ hay dưới bóng cây buổi trưa hè trong tranh của Tô Ngọc Vân, Lê Phổ, Mai Trung Thứ...

Có thể nhắc đến nhiều tên tuổi khác như Lê Văn Đệ, Vũ Cao Đàm, Lê Thị Lựu, Nguyễn Tường Lân, Trần Văn Cẩn, Hoàng Lập Ngôn, Nguyễn Khang, Lưu Văn Sìn, Nguyễn Tiến

Chung, Nguyễn Văn Ty, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Tư Nghiêm... Họ đã đổi mới ngôn ngữ tạo hình, thực hiện một cuộc cách mạng toàn diện triệt để cả về tư duy, thẩm mỹ, kỹ thuật, tạo hình để đặt nền tảng cho một nền nghệ thuật mới mẻ hoà nhập với thế giới mà vẫn đậm bản sắc.

Trường MTĐĐ được xem là cái nôi đào tạo các thế hệ giảng viên mỹ thuật cho cả nước. Giai đoạn 1900 - 1925 các trường mỹ thuật do người Pháp thành lập ở Sài Gòn chủ yếu dạy về mỹ thuật ứng dụng và nghệ thuật thủ công, nghệ thuật trang trí như trường Bá nghệ Thủ Dầu Một được thành lập năm 1901 tại Bình Dương, Trường vẽ Gia Định ở Sài Gòn năm 1913... [3]. Từ khi trường MTĐĐ được thành lập ở Hà Nội, chuyên ngành hội họa, điêu khắc chính thức được giảng dạy. Nhiều nghệ sĩ ở Miền Nam ra Hà Nội học sau đó trở về Sài Gòn sáng tác và giảng dạy như nhà điêu khắc Trường Đình Ý, Nguyễn Văn Yển, Lê Văn Mậu... Từ năm 1954 trường Quốc gia Cao đẳng Mỹ thuật Sài Gòn được thành lập đã đào tạo nên các thế hệ nghệ sĩ Sài Gòn tên tuổi như Nguyễn Thanh Thu, Lê Thành Nhơn, Mai Chứng...

Mô hình đào tạo của trường MTĐĐ đã được nhân lên và áp dụng trong đào tạo mỹ thuật ở một số trường mỹ thuật phía Nam. Trường Quốc gia cao đẳng Mỹ Thuật Sài Gòn được tổ chức trên mô hình của trường MTĐĐ, Trường Mỹ Thuật Paris, Viện đại học mỹ thuật Roma, trong đó khoa hội họa là căn bản cho đào tạo hội họa ở Miền Nam [3]. Trong lịch sử, ngoài các họa sĩ được đào tạo tại trường Mỹ thuật Gia Định, một số học sinh của nhà trường ra học tại trường MTĐĐ, sau khi tốt nghiệp họ trở thành các họa sĩ chuyên nghiệp hoặc tham gia giảng dạy Mỹ thuật ở Sài Gòn như Nguyễn Hải, Lê Thước, Phạm Mười, Hoàng Trầm, Nguyễn Thanh Châu, Lê Kim Bạch... Cùng với đó một số họa sĩ miền Bắc vào Sài Gòn lập nghiệp như Lê Văn Đệ, Hồ Văn Thái, Lê Thị Lựu... Nhiều họa sĩ đang học trường MTĐĐ trước cách mạng tháng tám đã trở về miền Nam tham gia cách mạng như họa sĩ Huỳnh Văn Gấm, họa sĩ Diệp Minh Châu, họa sĩ Nguyễn Cao Thương... Sau cách mạng tháng tám, nhiều nghệ sĩ đã tham gia công tác mỹ thuật từ các đơn vị cơ quan quân đội, miền Nam tập kết ra Bắc đã được cử đi học tại trường MTĐĐ như Nguyễn Hải, Lê Thước, Phạm Mười, Võ Văn Tấn, Hoàng Trầm, Quách Phong... Họ là lực lượng nòng cốt sau ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước trở lại thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp cho sự phát triển của mỹ thuật thành phố. Sự kiện đặc biệt là hiệu trưởng Trường Quốc gia Cao đẳng Mỹ thuật Sài Gòn thành lập năm 1954 là họa sĩ Lê Văn Đệ tốt nghiệp trường Mỹ thuật Đông Dương khoá 1 [3].

Trường MTĐĐ đã góp phần hình thành một đội ngũ hoạt động mỹ thuật chuyên nghiệp của Việt Nam. Nhiều nghệ sĩ tài năng nổi tiếng trong nước và ngoài nước xuất thân từ ngôi trường này. Nhiều người trong số họ đã tham gia Cách mạng tháng Tám, đi vào cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, góp phần đặt nền tảng cho nền mỹ thuật cách mạng Việt Nam như: Huỳnh Văn Gấm, Diệp Minh Châu, Trần Văn Lắm, Nguyễn Hiêm, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Sáng... Họ đã tạo nên một thời kỳ mà mỹ thuật thực sự sống cùng với lịch sử hào hùng của hai cuộc kháng chiến cứu quốc cũng như giai đoạn hòa bình và xây dựng, phát triển đất nước [4].

Lịch sử đã khẳng định những sự tiếp nối những thành tựu có được từ Trường MTĐĐ đối với trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam qua các giai đoạn. Trường vẫn là cái nôi đào tạo các thế hệ họa sĩ, nhà điêu khắc thành danh cho cả nước. Vẫn là nơi cung cấp đội ngũ giảng viên mỹ thuật uy tín, có tay nghề và thẩm mỹ cao. Phần lớn các nghệ sĩ được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật trong lĩnh vực Mỹ thuật đều được đào tạo tại trường.

Trường MTĐĐ được thành lập kịp thời, đặt nền móng cho một nền nghệ thuật Việt Nam hiện đại. Sức ảnh hưởng và tác động của trường Mỹ thuật Đông Dương thực sự to lớn, tạo nên một bước ngoặt quan trọng đối với mỹ thuật truyền thống để chuyển qua một giai đoạn mỹ thuật hoàn toàn mới. Sự kết hợp giữa mỹ thuật Pháp và mỹ thuật Việt Nam với sự ra đời của MTĐĐ đã đánh dấu một thời kỳ của mỹ thuật Việt Nam hiện đại. Từ đây mỹ thuật Việt Nam phát triển theo con đường dân tộc - hiện đại để hoà nhập vào nền mỹ thuật thế giới./.

TS. Đặng Thị Phong Lan

Tài liệu tham khảo:

1. Charlotte Aguttes-Reynier (2023) “L'art moderne en Indochine” (Nghệ thuật hiện đại Đông Dương), Nxb Nghệ thuật In Fine
2. Nguyễn Quốc Định (2024), Mỹ thuật Đông Dương sự hình thành và phát triển, Nxb Thế Giới
3. Hội mỹ thuật Việt Nam (2013), Mỹ thuật Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Mỹ thuật
4. Đặng Thị Phong Lan (2023) Nhìn lại chặng đường hợp tác phát triển của trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam và Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu và sáng tác mỹ thuật ở Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo
5. Quang Phòng, Quang Việt (2022), *Trường Mỹ thuật Đông Dương lịch sử và nghệ thuật*, Nxb Mỹ thuật
6. Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội (2005), *Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội 1925-2005*, Nxb Mỹ thuật
7. Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội, Viện mỹ thuật (2005), *Mỹ thuật Việt Nam hiện đại*, Nxb Mỹ thuật

INDOCHINA SCHOOL OF FINE ARTS AND ITS CONTRIBUTIONS TO VIETNAMESE MODERN ART

Abstract: Indochina School of Fine Arts, the predecessor of the Vietnam University of Fine Arts, was established on October 27, 1924 under a decree signed by Governor General of Indochina, Martial Merlin. The establishment of the Indochina School of Fine Art played a great role and was a premise for the formation and development of Vietnamese modern fine arts. It helped create a scientific foundation, enriched national art and was a bridge between traditional art and human art, between Eastern art and Western art. It is a place for training generations of the nation's famous painters and sculptors.

Keywords: Indochina School of Fine Arts, Vietnam University of Fine Arts, Vietnamese Modern Fine Arts